

Bản án số: 19/2018/HS-ST
Ngày 18 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Nguyễn Văn Hiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Minh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn N (tên gọi khác: Nguyễn Văn N), sinh năm 1975 tại xã VAD, huyện NH, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp TH, xã TD, huyện DD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Trần Kim L, sinh năm 1981; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/12/2000 bị Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi gây rối trật tự công cộng với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 22/11/2002, đã được xóa; bị bắt tạm giam từ ngày 22/01/2018 cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Hoàng U – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý số 5, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (có mặt)

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp TH, xã TD, huyện DD, tỉnh Cà Mau.

- Người làm chứng:

1. Chị Trần Kim L, sinh năm 1981 (có mặt)

2. Ông Trần Hoàng A, sinh năm 1962 (có mặt)

Cùng cư trú: Ấp TH, xã TD, huyện DD, tỉnh Cà Mau.

3. Bà Trần Thị L, sinh năm 1962 (vắng mặt có lý do)

Nơi cư trú: Ấp TP, xã TD, huyện DD, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước liên quan đến chuyện tiền bạc khoảng 17 giờ ngày 09/11/2017, Lê Văn N sau khi đi đám về đến nhà ở ấp TH, xã TD, huyện DD, tỉnh Cà Mau thấy ông Nguyễn Văn H đang ngồi trước nhà ông H thì phát sinh cự cãi, ông H từ nhà sang thấy bị cáo nằm trên võng trước nhà bị cáo dùng tay đánh trúng vào mắt của bị cáo một cái nhưng không gây thương tích. Ngay lúc đó, bị cáo chạy đến chỗ ngạch cửa chính nhà bị cáo lấy một đoạn cây gỗ vuông dài 120cm, cạnh vuông 4,2cm x 3,2cm đánh nhiều cái vào người bị hại, trong đó bị cáo đánh trúng một cái vào vùng cẳng tay trái của bị hại làm gãy xương trụ gây thương tích. Sau đó, bị cáo tiếp tục đánh bị hại thì đánh trúng vào cột hành lang nhà N làm cây bị gãy. N bỏ đoạn cây trên, chạy đến chỗ ngạch cửa lấy một đoạn cây gỗ vuông khác dài 125cm, cạnh vuông 5,2cm x 3,5cm tiếp tục đánh nhiều cái vào người H, trong đó có một cái trúng vào đầu H gây thương tích. Sau đó, H được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Đầm Dơi cấp cứu và điều trị thương tích từ ngày 09/11/2017 đến ngày 10/11/2017 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 127/TgT ngày 14/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của ông H như sau:

01 vết sẹo thái dương đỉnh trái, kích thước 6,5cm x 0,3 – 0,5) cm. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

01 vết sẹo 1/3 giữa mặt sau – trong cẳng tay trái, kích thước 1,5cm x 0,1cm. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Gãy 1/3 giữa xương trụ trái. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 16%.

Vật chứng thu giữ:

01 đoạn cây thẳng, màu xám, có một đầu bị gãy và có đinh, có đoạn lõm, chiều dài 80cm, chiều ngang trung bình mặt lớn 4,2cm, chiều ngang trung bình mặt nhỏ 3,2cm, cây có cạnh.

01 đoạn cây thẳng, màu xám đen, có một đầu có đinh nhỏ dần về đoạn giữa (lõm), chiều dài 125cm, chiều ngang trung bình mặt lớn 5,2cm, chiều ngang trung bình mặt nhỏ 3,5cm, cây có cạnh.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo Lê Văn N bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 7.400.000 đồng, gồm các khoản sau đây: Chi phí ăn uống 300.000 đồng, chi phí đi lại trong thời gian khám chữa bệnh 400.000 đồng, tiền ngày công lao động 200.000 đồng x 30 ngày là 6.000.000 đồng, chi phí khám chữa bệnh 700.000 đồng.

Từ những tình tiết nêu trên, tại Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 01 tháng 4 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi đã truy tố bị cáo Lê Văn N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Ông Trần Hoàng U yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, có lỗi của bị hại, bị cáo thuộc diện hộ nghèo đề giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 7.400.000 đồng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lê Văn N từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 7.400.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 đoạn cây thẳng, màu xám, có một đầu bị gãy và có đỉnh, có đoạn lõm, chiều dài 80cm, chiều ngang trung bình mặt lớn 4,2cm, chiều ngang trung bình mặt nhỏ 3,2cm, cây có cạnh. 01 đoạn cây thẳng, màu xám đen, có một đầu có đỉnh nhỏ dần về đoạn giữa (lõm), chiều dài 125cm, chiều ngang trung bình mặt lớn 5,2cm, chiều ngang trung bình mặt nhỏ 3,5cm, cây có cạnh.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đàm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục được quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn N hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi truy tố, cụ thể: khoảng 17 giờ ngày 09/11/2017, tại ấp TH, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau bị cáo dùng cây gỗ vuông là hung khí nguy hiểm đánh nhiều cái vào người bị hại gây ra các thương tích sau: 01 vết sẹo thái dương đỉnh trái, kích thước 6,5cm x 0,3 – 0,5) cm. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra. 01 vết sẹo 1/3 giữa mặt sau – trong cẳng tay trái, kích thước 1,5cm x 0,1cm. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra. Gãy 1/3 giữa xương trụ trái. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 127/TgT ngày 14/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 16%.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định “*Phạm tội thuộc một trong các đường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định “*Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;*”

Do đó, Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 01 tháng 4 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi đã truy tố bị cáo Lê Văn N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Trước, trong và sau khi phạm tội bị cáo N nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại một cách trái pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hơn nữa, bị cáo có nhân thân không tốt vào ngày 22/12/2000 bị Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi gây rối trật tự công cộng với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 22/11/2002. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để răn đe, cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Sau khi sự việc xảy

ra, bị cáo khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nguyên nhân xảy ra vụ án có một phần lỗi của bị hại; tại phiên tòa, bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại; bị cáo thuộc diện hộ nghèo; trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế; bị cáo có bốn người con còn nhỏ, người con lớn nhất sinh năm 2007, người con nhỏ nhất sinh năm 2015. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 nên cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo.

[5] Đối với hành vi của bị hại dùng tay đánh trúng vào mắt bị cáo một cái nhưng không gây thương tích và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu xử lý về hành vi trên của bị hại, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Ông Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo Lê Văn N bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 7.400.000 đồng, gồm các khoản sau đây: Chi phí ăn uống 300.000 đồng, chi phí đi lại trong thời gian khám chữa bệnh 400.000 đồng, tiền ngày công lao động 200.000 đồng x 30 ngày là 6.000.000 đồng, chi phí khám chữa bệnh 700.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Việc bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại là hoàn toàn tự nguyện và các khoản chi phí bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường nêu trên là những chi phí hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[7] *Về xử lý vật chứng:* 01 đoạn cây thẳng, màu xám, có một đầu bị gãy và có đinh, có đoạn lồm, chiều dài 80cm, chiều ngang trung bình mặt lớn 4,2cm, chiều ngang trung bình mặt nhỏ 3,2cm, cây có cạnh. 01 đoạn cây thẳng, màu xám đen, có một đầu có đinh nhỏ dần về đoạn giữa (lồm), chiều dài 125cm, chiều ngang trung bình mặt lớn 5,2cm, chiều ngang trung bình mặt nhỏ 3,5cm, cây có cạnh là công cụ phạm tội nên cần phải bị tịch thu tiêu hủy.

[8] *Về án phí:*

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo không phải chịu do bị cáo là hộ nghèo thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn N (Nguyễn Văn N) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn N (Nguyễn Văn N) 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 01 năm 2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lê Văn N bồi thường cho ông Nguyễn Văn H số tiền 7.400.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau đây:

- 01 đoạn cây thẳng, màu xám, có một đầu bị gãy và có đỉnh, có đoạn lõm, chiều dài 80cm, chiều ngang trung bình mặt lớn 4,2cm, chiều ngang trung bình mặt nhỏ 3,2cm, cây có cạnh.

- 01 đoạn cây thẳng, màu xám đen, có một đầu có đỉnh nhỏ dần về đoạn giữa (lõm), chiều dài 125cm, chiều ngang trung bình mặt lớn 5,2cm, chiều ngang trung bình mặt nhỏ 3,5cm, cây có cạnh.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 3 năm 2018.)

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn N phải chịu 200.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn N không phải chịu.

5. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quốc Trọng